TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN KHOÁI CHÂU** **TỈNH HƯNG YÊN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Đc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 87/2021/HS-ST
Ngày 24-9-2021

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN KHOÁI CHÂU, TỈNH HƯNG YÊN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Phạm Văn H.
Các Hội thẩm nhân dân:
1. Bà Lê Thị O.
2. Ông Lê Quang T.

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Minh L– Thư ký Tòa án nhân dân huyện Khoái Châu, tỉnh Hưng Yên.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Khoái Châu, tỉnh Hưng Yên: Bà Lê Thị T– Kiểm sát viên.

Ngày 24-9-2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Khoái Châu xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự, thụ lý số: 82/2021/TLST-HS ngày 01-9-2021, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 88/2021/QĐXXST-HS ngày 09-9-2021 đối với:

1. Bị cáo: Phạm Trọng Đ, sinh năm 1981; Nơi cư trú: thôn A B, xã D T, huyện Khoái Châu, tỉnh Hưng Yên; Nghề nghiệp: Làm ruộng; Trình Đ văn hóa: 8/12; Con ông Phạm Hải Đ1 và bà Bùi Thị K; Vợ là: Lại Thị T1, sinh năm 1983; Có 03 người con, con lớn sinh năm 2006 và con nhỏ sinh năm 2017; Tiền án, tiền sự: Chưa có; Bị bắt tạm giữ ngày 15-6-2021 và tạm giam ngày 18-6-2021. Bị cáo hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Hưng Yên. *(Có mặt)*

2. Người làm chứng:

2.1. Anh Nguyễn Văn L, sinh năm 1981; *(Vắng mặt)*
Trú tại: thôn Đ V, xã D T, huyện Khoái Châu, tỉnh Hưng Yên.

2.2. Anh Đỗ Quang V, sinh năm 1997; *(Vắng mặt)*
Trú tại: thôn Y L, xã D T, huyện Khoái Châu, tỉnh Hưng Yên.

2.3. Chị Lại Thị T2, sinh năm 1983; (Có mặt)
Trú tại: thôn A B, xã D T, huyện Khoái Châu, tỉnh Hưng Yên.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Do bản thân nghiện chất ma túy nên khoảng 08 giờ ngày 15/6/2021, Phạm Trọng Đ, sinh năm: 1981, trú tại thôn A B, xã D T, huyện Khoái Châu đi bộ từ nhà ra khu vực Trung tâm thương mại xã D T, huyện Khoái Châu để tìm mua ma túy sử dụng. Tại đây, Đ gặp gặp một người đàn ông lạ mặt khoảng hơn 40 tuổi, đứng ở rìa đường có biểu hiện giống người nghiện ma túy nên Đ đã tiến lại gần và hỏi: "Anh có hàng không, để cho em 100.000 đồng?" (Mục đích của Đ muốn hỏi mua ma túy của người này). Người đàn ông này hiểu ý Đ hỏi mua ma túy, đồng ý bán và nhận số tiền 100.000 đồng của Đ đưa cho đồng thời đưa lại 01 gói giấy nhỏ màu trắng (loại giấy vở học sinh). Đ không mở ra kiểm tra, nhưng biết chắc bên trong gói này có chứa ma túy nên cầm ở lòng bàn tay trái rồi đi bộ tìm đến nơi vắng vẻ để sử dụng. Đến khoảng 08 giờ 30 phút cùng ngày, khi Đ đang đi bộ trên đoạn đường bê tông thuộc thôn Đ V, xã D T, huyện Khoái Châu thì bị lực lượng Công an huyện Khoái Châu kết hợp với Công an xã D T, huyện Khoái Châu kiểm tra phát hiện bắt quả tang, thu giữ và niêm phong gói giấy trên theo quy định để gửi đi giám định.

Tại bản Kết luận giám định số 189/MT-PC09 ngày 18/6/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hưng Yên, kết luận: Mẫu chất màu trắng đục dạng cục và bột trong niêm phong, có khối lượng là: 0,238g, là ma túy, là loại: Heroine.

Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Khoái Châu đã nhập kho vật chứng đối với 0,223 g Heroine hoàn lại sau giám định chờ xử lý.

Quá trình điều tra bị can Phạm Trọng Đ đã thành khẩn khai nhận toàn bộ diễn biến hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên.

Cáo trạng số: 89/CT-VKSKC ngày 01-9-2021 của Viện Kiểm sát nhân dân huyện Khoái Châu, tỉnh Hưng Yên truy tố bị cáo Phạm Trọng Đ về tội *"Tàng trữ trái phép chất ma túy"* theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa:

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bị cáo Phạm Trọng Đ phạm tội *"Tàng trữ trái phép chất ma túy"*. Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; điểm c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017; điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2015; xử phạt Phạm Trọng Đ từ 01 năm 06 tháng đến 01 năm 09 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ 15-6-2021; Về xử lý vật chứng: Tịch thu cho tiêu hủy 0,223 gam Hêrôin còn hoàn lại sau giám định; Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với Đ.

- Bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; không có ý kiến tranh luận gì với lời luận tội của đại diện Viện kiểm sát, bị cáo xin được giảm nhẹ hình phạt.

- Người làm chứng (chị Tươi) giữ nguyên lời khai như đã khai tại Cơ quan điều tra và không có ý kiến gì khác.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa. Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Khoái Châu, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Khoái Châu, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo xuất trình tài liệu, chứng cứ phù hợp với quy định của pháp luật; Bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã được thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Lời khai nhân tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với nội dung bản cáo trạng, được chứng minh bằng các chứng cứ, tài liệu được thu thập có trong hồ sơ như: Biên bản bắt người phạm tội quả tang (bút lục 40-41); biên bản niêm phong đồ vật (bút lục 42); kết luận giám định (bút lục 31); bản tự khai và lời khai của Đ (bút lục 49-61); lời khai của những người làm chứng anh Linh, anh Vinh, chị Tươi (bút lục 43-48) cùng các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Có đủ căn cứ kết luận: Khoảng 08 giờ 30 phút ngày 15-6-2021, tại đoạn đường bê tông thuộc thôn Đ V, xã D T, huyện Khoái Châu, tỉnh Hưng Yên, Phạm Trọng Đ đã có hành vi tàng trữ trái phép 0,238gam Hêrôin, mục đích để sử dụng thì bị phát hiện, bắt quả tang. Hành vi của Phạm Trọng Đ đã phạm tội *"Tàng trữ trái phép chất ma túy"* theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017. Viện kiểm sát nhân dân huyện Khoái Châu đã truy tố Phạm Trọng Đ theo tội danh và điều luật áp dụng trong Cáo trạng số 89/CT-VKSKC ngày 01-9-2021 là có căn cứ, đúng pháp luật.

Xét tính chất, mức Đ hành vi phạm tội của bị cáo thấy rằng: Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm chính sách Đc quyền quản lý của Nhà nước về các chất ma túy, xâm phạm trật tự an toàn xã hội, bị cáo hiểu được tác hại của ma túy đối với sức khỏe con người, hiểu được tệ nạn ma túy đang là mối quan tâm nhức nhối của toàn xã hội nên bị cáo phải chịu mức án tương xướng với hành vi phạm tội của mình.

[3]. Đánh giá các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của bị cáo, Hội đồng xét xử thấy:

- Về nhân thân: Bị cáo chưa có tiền án, tiền sự.

- Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

- Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại Cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; Bố đẻ của bị cáo được tặng thưởng Huân chương kháng chiến hạng ba và mẹ đẻ của bị cáo được tặng thưởng Huy chương kháng chiến hạng nhì. Do đó, cần cho bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Với tính chất, mức Đ của hành vi phạm tội, với đặc điểm nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo như đã phân tích ở trên thấy cần thiết phải cho cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian để bị cáo có thời gian học tập, cải tạo thành công dân có ích cho gia đình, xã hội.

[4]. Về hình phạt bổ sung, theo quy định tại khoản 5 Điều 249 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 quy định *"Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng, cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm hoặc tịch thu thu một phần hoặc toàn bộ tài sản"*, do đó bị cáo có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung. Tuy nhiên, theo các tài liệu, chứng cứ và lời khai của bị cáo tại phiên tòa đều cho thấy bị cáo là đối tượng nghiện chất ma túy, lao Đng tự do, không có thu nhập ổn định, các con của bị cáo còn nhỏ, kinh tế gia đình khó khăn. Vì vậy, Hội đồng xét xử quyết định không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[5]. Về xử lý vật chứng: Cơ quan công an đã thu giữ của Phạm Trọng Đ 0,238 gam Hêrôin, sau khi gửi đi giám định trọng lượng còn hoàn lại: 0,223 gam Hêrôin là vật thuộc loại Nhà nước cấm lưu hành nên căn cứ điểm c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017; điểm a khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2015 để tịch thu tiêu hủy.

(Tình trạng, số lượng, chủng loại, đặc điểm vật chứng như Quyết định chuyển vật chứng số 68/QĐ-VKS-KC ngày 01-9-2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Khoái Châu)

[6]. Về án phí: Bị cáo Phạm Trọng Đ phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2015 và Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu án phí và lệ phí Tòa án.

[7]. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án theo quy định tại Điều 331, Điều 333 của Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2015.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ: điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Tuyên bố: Phạm Trọng Đ phạm tội *"Tàng trữ trái phép chất ma túy";*

Xử phạt Phạm Trọng Đ 01 *(một)* năm 06 *(sáu)* tháng tù; thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ 15-6-2021.

2. Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với Phạm Trọng Đ.

3. Về vật chứng: Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017; điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2015.

- Tịch thu tiêu hủy: 0,223 gam Hêrôin còn hoàn lại sau giám định.

(Tình trạng, số lượng, chủng loại, đặc điểm vật chứng như Quyết định chuyển vật chứng số 68/QĐ-VKS-KC ngày 01-9-2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Khoái Châu)

4. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2015; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu án phí và lệ phí Tòa án. Buộc bị cáo Phạm Trọng Đ phải chịu 200.000 đồng *(hai trăm nghìn đồng)* án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Căn cứ Điều 331, Điều 333 của Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2015. Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (ngày 24-9-2021).

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Phạm Văn H

Nơi nhận:
- VKS, Tòa án nhân dân tỉnh Hưng Yên;
- Viện kiểm sát, Công an huyện Khoái Châu;
- Trại tạm giam CA tỉnh Hưng Yên;
- Chi cục THADS huyện Khoái Châu;
- Bị cáo; UBND xã D T;
- Lưu: Hồ sơ, Văn phòng Tòa án.